

Cẩm Phả, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ - TKV**

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV**

Mã chứng khoán: **MGC**

Trụ sở chính: **Số 304, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh**

Giấy đăng ký kinh doanh số: 5701436805 cấp ngày 29 tháng 12 năm 2015 và thay đổi lần 8 ngày 01/12/2018.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 28/4/2022.

Công ty tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại Hội trường Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV (địa chỉ: số 304, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh) vào hồi 13h30 ngày 21/4/2023 dưới sự điều hành của ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

**A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ**

**I. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội**

Ông Nguyễn Văn Thủy - Văn phòng Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thay mặt Ban tổ chức giới thiệu thành phần tham dự, gồm có:

**1. Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS):**

**\* Hội đồng quản trị**

- Ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch HĐQT
- Ông Hà Minh Thọ - Thành viên
- Ông Phạm Văn Khảm - Thành viên
- Ông Phạm Văn Ngôn - Thành viên
- Ông Đỗ Văn Trường - Thành viên

**\* Ban kiểm soát**

- Bà Lê Thị Kim Dung - Trưởng ban
- Ông Hoàng Kim An - Thành viên
- Ông Nguyễn Đức Luận - Thành viên

**2. Các cổ đông**

Các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.



## **II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

1. Ông Hoàng Kim An – Thành viên ban kiểm soát Công ty, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (có báo cáo kèm theo).

2. Chủ tọa kết luận: Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức tại Hội trường Công ty đã đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định.

### **B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

#### **I. Cử thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu**

Để giúp việc cho Chủ tọa trong việc điều hành Đại hội, ghi chép Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, Chủ tọa Đại hội đã cử thành phần Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

\* Thư ký: Ông Nguyễn Mạnh Cường

\* Ban kiểm phiếu:

- Ông Lưu Tiến Quỳnh – Trưởng ban

- Ông Vũ Tiến Việt – Thành viên

- Ông Phạm Văn Thịnh – Thành viên

#### **II. Biểu quyết thông qua "Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023"; "Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023".**

1. Ông Phạm Văn Ngôn, thành viên Hội đồng quản trị trình bày: Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Có Quy chế kèm theo) và Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (có Chương trình Đại hội kèm theo).

2. Ông Vũ Văn Khấn - Chủ tọa đại hội xin ý kiến Đại hội và Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua: Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua "Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023" với tổng số 9.779.478 cổ phần, chiếm tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội.

- Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua "Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023" với tổng số 9.779.478 cổ phần, chiếm tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội.

### **III. Nội dung chính Đại hội**

#### **1. Nội dung Báo cáo và Tờ trình Đại hội đồng cổ đông**

- Ông Hà Minh Thọ – Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023 (có báo cáo kèm theo). Ông Hà Minh Thọ đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023, nếu điều kiện về sản xuất thuận lợi hay khó khăn thì được quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.

- Ông Đỗ Văn Trường – Thành viên HĐQT Công ty trình bày: Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Lan – Kế toán trưởng Công ty được HĐQT, Giám đốc Công ty ủy quyền trình bày: <sup>(1)</sup> Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm





toán; <sup>(2)</sup> Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022; <sup>(3)</sup> Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 (Có Báo cáo tài chính và tờ trình phân phối lợi nhuận, báo cáo chi trả tiền lương, thù lao kèm theo).

- Bà Lê Thị Kim Dung – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày: <sup>(1)</sup> Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022- phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2022; <sup>(2)</sup> Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; <sup>(3)</sup> Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2023 (có nội dung báo cáo, tờ trình kèm theo).

## **2. Thảo luận các nội dung Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:**

Các cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền tham dự ý kiến

## **3. Báo cáo bổ sung kiểm tra tư cách cổ đông:**

Đến thời điểm 15h00 có 01 cổ đông, sở hữu số cổ phần: 400 cổ phần đến tham dự Đại hội.

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tham dự Đại hội đến thời điểm 15h00 là 20 cổ đông, sở hữu và đại diện theo ủy quyền là 9.779.878 cổ phần, tương ứng với 90,55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **4. Kết quả biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình**

Ông Lưu Tiến Quỳnh - Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

### **4.1. Kết quả biểu quyết thông qua kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023:**

- *Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

### **4.2. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:**

- *Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

### **4.3. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022**

- *Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

### **4.4. Kết quả biểu quyết thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022**

- *Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

STY  
HÀN  
ÁT M  
V  
QUAN



**4.5. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:**

- Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

**4.6. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 - phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2022**

- Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

**4.7. Kết quả biểu quyết thông qua báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022.**

- Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

**4.8. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:**

- Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

**5. Chủ tọa kết luận:**

Đại hội đã thông qua: <sup>(1)</sup>Báo cáo hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023; <sup>(2)</sup> Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023; <sup>(3)</sup> Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán; <sup>(4)</sup>Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022; <sup>(5)</sup>Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; <sup>(6)</sup>Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2022; <sup>(7)</sup> Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; <sup>(8)</sup> Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2023 với số cổ đông và người được ủy quyền dự họp: 20 người, tương ứng 9.779.878 cổ phần, đạt tỷ lệ 90,55% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

Chủ tọa lấy ý kiến Đại hội về việc ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023 cho phù hợp với tình hình thực tế nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.

**Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội





#### IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1. Ông Nguyễn Mạnh Cường, thay mặt cho Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 (có nội dung kèm theo).

2. Các ý kiến thảo luận:

3. Chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết thông qua toàn văn biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023:

- *Tán thành: 9.779.878 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội*

#### 4. Ông Vũ Văn Khẩn- Chủ tọa kết luận:

Đại hội đã thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.

#### C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông: Vũ Văn Khẩn - Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Địa chất Mỏ - TKV kết thúc vào lúc 16h30 cùng ngày.

Biên bản này gồm 05 trang đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc cuộc họp.

Toàn thể cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban quản lý điều hành và các tổ chức trực thuộc Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ - TKV chịu trách nhiệm thi hành./.

#### Nơi nhận:

- TKV; UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội (B/c);
- Cổ đông Công ty
- Lưu: VT, HĐQT.

THƯ KÝ

Nguyễn Mạnh Cường

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Vũ Văn Khẩn

Chủ tịch HĐQT



Số: 481 /2023/NQ-ĐHĐCĐ

Cầm Phả, ngày 11 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT MỎ - TKV**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV được tổ chức vào ngày 21 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả SXKD năm 2022; Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

**1. Kết quả SXKD năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6 = 5/4
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>				
	Khoan thăm dò	mét	64.500,0	53.494,1	82,9
	Khảo sát trắc địa	ha	17.300,0	17.745	102,6
<b>2</b>	<b>Giá trị thực hiện</b>	<b>tr.đồng</b>	<b>315.500</b>	<b>330.853</b>	<b>104,9</b>
	Khoan thăm dò	tr.đồng	274.300	274.715	103,5
	Khảo sát trắc địa	"	24.000	24.850	223,8
	Nhiệm vụ Địa chất	"	8.500	19.021	152,1
	Dịch vụ khoáng nóng	"	5.000	7.603	126,1
	SXKD khác	"	3.700	4.664	103,5
<b>3</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>tr.đồng</b>	<b>315.500</b>	<b>331.948</b>	<b>105,2</b>
<b>4</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>tr.đồng</b>	<b>309.250</b>	<b>325.101</b>	<b>105,1</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>tr.đồng</b>	<b>6.250</b>	<b>6.847</b>	<b>109,6</b>
<b>6</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>				
	Tổng quỹ lương	tr.đồng	86.927	93.993	108,1
	Lao động bình quân	người	745	669	89,8
	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	9.723	11.708	120,4
	Đơn giá tiền lương	đ/1000đ DT	286,0	286,0	100,0
<b>7</b>	<b>Đầu tư XDCB</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>9.774,6</b>	<b>8.381,8</b>	<b>85,7</b>



## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
1	<b>Tổng doanh thu</b>	tr.đ	320 000	
	Doanh thu Địa chất	"	306 300	
	Doanh thu dịch vụ và du lịch Địa chất, khác	"	13 700	
2	<b>Giá trị sản xuất</b>	"	320 000	
	Giá trị sản xuất tính lương	"	298 400	
3	<b>Tổng chi phí</b>	"	313 650	
4	<b>Lợi nhuận</b>	"	6 350	
	<i>Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu</i>	%	6	
5	<b>Các chỉ tiêu hướng dẫn về lao động tiền lương</b>			
	- Lao động bình quân	người	720	
	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng.th	10 218	
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000đ GTSX	285	
6	<b>Đầu tư XDCB</b>	Tr.đ	15.924	
7	<b>Cổ tức</b>	%/VĐL	≥ 2,0	
8	<b>Nộp ngân sách</b>	Theo quy định hiện hành		

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2023, nếu điều kiện về sản xuất thuận lợi hay khó khăn thì được quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

**Điều 3.** Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

* Tài sản tổng số:	259.175.718.431 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	189.668.393.766 đồng;
- Tài sản dài hạn:	69.507.324.665 đồng;
* Tổng nguồn vốn:	259.175.718.431 đồng;
- Nợ phải trả:	145.395.274.845 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	113.780.443.586 đồng;
* Lợi nhuận trước thuế:	6.847.297.964 đồng
* Lợi nhuận sau thuế:	5.380.870.470 đồng



**Điều 4.** Thông qua kết quả chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

**1. Tiền lương, thưởng thù lao HĐQT, BKS năm 2022:**

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (trđ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương (trđ)	Thù lao (trđ)	
<b>1</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>5</b>	<b>326,304</b>		<b>326,304</b>	
	- Chủ tịch HĐQT	1	74,016		74,016	
	- TV. HĐQT	4	252,288		252,288	
<b>2</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>3</b>	<b>192,096</b>		<b>192,096</b>	
	- Trưởng ban	1	65,952		65,952	
	- TV. BKS	2	126,144		126,144	
	<b>Tổng số</b>		<b>518,400</b>		<b>518,400</b>	

**2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023:**

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (Trđ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương (trđ)	Thù lao (trđ)	
<b>1</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>05</b>	<b>407,880</b>		<b>407,880</b>	
	- Chủ tịch HĐQT	01	92,520		92,520	
	- Thành viên HĐQT	04	315,360		315,360	
<b>2</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>03</b>	<b>240,120</b>		<b>240,120</b>	
	- Trưởng ban kiểm soát	01	82,440		82,440	
	- TV. Ban kiểm soát	02	157,680		157,680	
	<b>Tổng số</b>		<b>648,000</b>		<b>648,000</b>	

• **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành Công ty được tạm ứng không quá 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

**Điều 5.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>6.847.297.964</b>	
1	Trích nộp thuế TNDN	1.466.427.494	
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.380.870.470</b>	
1	Chia cổ tức: 2,0% vốn điều lệ	2.160.000.000	KH>=2,0%



STT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1:	3.220.870.470	
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển:	0	
2.2	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty: 1,5 tháng lương	174.000.000	DN xếp loại A
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.046.870.470	
-	<i>Quỹ khen thưởng (50%)</i>	<i>1.523.435.235</i>	
-	<i>Quỹ phúc lợi (50%)</i>	<i>1.523.435.235</i>	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo qui định của Pháp luật.

**Điều 6.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 – Phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2022; Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

**Điều 7.** Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập:

1. Công ty TNHH PKF Việt Nam, có trụ sở chính: Số 01 Nguyễn Huy Tường, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, có trụ sở chính: Số 01, phố Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO, có trụ sở chính: Tầng 12A, tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc Công ty đàm phán, thỏa thuận mức giá, ký hợp đồng kiểm toán để tổ chức thực hiện.

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV:

1. Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Thực hiện các thủ tục thuê tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất tăng cao.
3. Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và xây dựng cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp.

**Điều 9.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV năm 2023 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2023.



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một các hợp lệ theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp./.

**Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội; TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); Văn phòng đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Khấn  
CHỦ TỊCH HĐQT**